SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC CỦ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1500/QĐ-BVKV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu số 17 - Mua vật tư y tế chuyên khoa Ngoại Thần Kinh
Dự toán mua sắm: Mua hóa chất, vật tư y tế năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỦ CHI

Căn cứ Quyết định số 80/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 05 năm 2007 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 4543/QĐ-SYT ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày ngày 01 tháng 07 năm 2025;

Căn cứ Nghị Định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị Định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm2026 của Chính Phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BYT ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Bộ Y tế về Quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1498/QĐ-BVKV ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi về việc phê duyệt dự toán Gói thầu số 17 - Mua vật tư y tế chuyên khoa Ngoại Thần Kinh.

Theo đề nghị của Phòng Vật tư, thiết bị y tế tại Tờ trình số 1699/TTr-TBYT ngày 27 tháng 10 năm 2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 17 - Mua vật tư y tế chuyên khoa Ngoại Thần Kinh thuộc dự toán mua sắm Mua hóa chất, vật tư y tế năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 17 - Mua vật tư y tế chuyên khoa Ngoại Thần Kinh thuộc dự toán mua sắm Mua hóa chất, vật tư y tế năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Vật tư, thiết bị y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, Vật tư,TBYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỦ CHI

NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 1500./QĐ-BVKV, ngày 28.. tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi)

1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi	Gói thầu số 17 - Mua vật tư y tế chuyên khoa Ngoại Thần Kinh	Mua vật tư y tế sử dụng	1.986.780.005	Nguồn thu từ viện phí, từ quỹ BHYT và nguồn thu hợp pháp khác	Chào giá trực tuyến rút gọn	Không	30 ngày	Quý 4 năm 2026	Trọn gói	120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không
Tổng giá gói thầu				**1.986.780.005**								

2. Danh mục hàng hóa

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
Nhóm 06. Vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo							
Bộ gãy đốt sống, nắn trượt, chỉnh vẹo đốt sống lưng							
1	155	Đĩa đệm cột sống lưng với răng hình kim tự tháp, loại cong, các cỡ	1. Vật liệu làm bằng PEEK (Polyetheretherketron) 2. Thiết kế hình trái chuối có khớp nối; 3. Có khớp nối ở đầu đĩa bằng Titanium, đĩa xoay được 90 độ. 3. Bề mặt răng hình kim tự tháp; 4. Có vạch cản quang; 5. Khung nhồi xương có lỗ trước và lỗ sau. 6. Chiều dài đĩa 28mm và 32mm; 7. Chiều rộng 9mm, 10mm và 11mm. 8. Chiều cao từ 7mm đến 16mm. 9. Độ uốn : 0 độ, 5 độ và 8 độ; 10. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	12	13.166.667	158.000.004
2	155	Ốc khóa trong cánh ren ngược	1. Vật liệu bằng Titanium 2. Cánh ren ngược; 3. Đường kính trong được thiết kế theo hình lục giác hoặc tương đương	Cái	60	950.000	57.000.000
3	280	Ốc khóa trong cho vít nắn trượt	1. Vật liệu bằng Titanium; 2. Thiết kế ren đôi với cánh ren ngược, tương thích với vít nắn trượt; 3. Đường kính trong được thiết kế theo hình lục giác hoặc tương đương; 4. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	30	1.050.000	31.500.000

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
4	280	Vít đa trục cột sống lưng, các cỡ	1. Vật liệu làm bằng Titanium; 2. Vít quay đa hướng với góc quay lên đến 65 độ xung quanh thân vít; 4. Thân vít có ren đôi dạng xoắn kép tự Taro; 5. Đường kính các cỡ từ: 4,0mm, đến 8,0mm; 6. Chiều dài từ 30mm đến 95mm; 7. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	60	5.600.000	336.000.000
5	280	Vít nắn trượt đa trục cột sống lưng, các cỡ	1. Vật liệu làm bằng Titanium; 2. Vít quay đa hướng với góc quay lên đến 65 độ; 3. Thân vít có ren đôi dạng xoắn kép, tự Taro; 4. Đường kính các cỡ từ: 4,0mm, đến 8,0mm; 5. Chiều dài từ 30mm đến 95mm; 6. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	30	6.033.333	180.999.990
6	281	Nẹp nối ngang cột sống lưng, các cỡ	1. Vật liệu bằng Titanium; 2. Có thể điều chỉnh độ dài ngắn thích hợp từ 33mm đến 90mm; 3. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	10	7.333.333	73.333.330
7	281	Nẹp dọc 150mm	1. Vật liệu làm bằng Titanium; 2. Thiết kế hình trụ tròn hoặc tương đương; 3. Nẹp dọc có đường kính 5.5mm, chiều dài 150mm; 4. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	30	3.166.667	95.000.010
8	281	Nẹp dọc 480mm	1. Vật liệu làm bằng Titanium; 2. Thiết kế hình trụ tròn hoặc tương đương; 3. Nẹp dọc có đường kính 5.5mm, chiều dài 480mm; 4. Yêu cầu cung cấp trợ cụ	Cái	10	3.866.667	38.666.670
Bộ thoát vị đĩa đệm và bơm cement cột sống lưng							
9	155	Kim chọc dò và bơm xi măng vào thân đốt sống	1. Kim trocar có nòng rỗng và có cây lõi bên trong. 2. Có 2 loại 11G và 13G, dài 125mm	Cái	15	1.647.000	24.705.000

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
10	155	Đĩa đệm cột s	1. Vật liệu: PEEK (Polyether ether ketone) 2. Có ≥ 2 điểm đánh dấu. 3. Đĩa đệm có kích thước: chiều dài 28mm x chiều rộng 11mm x độ nghiêng 4 độ x chiều cao: 8 đến14mm. 4. Bên trong có khoang chứa xương. 5. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	6	10.566.667	63.400.002
11	155	Đĩa đệm cột sống thắt lưng lối sau	1. Vật liệu: PEEK (Polyether ether ketone) 2. Có ≥ 2 điểm đánh dấu bằng tantalum. 3. Đĩa đệm có 2 kích thước: chiều rộng 10.5mm x chiều dài 22mm x chiều cao 8-10-12-14mm có độ nghiêng 0 độ và 5 độ 4. Bên trong có khoang chứa xương. 5. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	1	9.250.000	9.250.000
12	280	Vít đa trục cột sống lưng có ren	1. Vật liệu bằng titanium 2. Góc xoay 50 độ 3. Chiều dài của đầu vít 14mm x đường kính đầu vít 13.5mm x chiều dài thân vít 11.7mm. 4. Vít có các kích cỡ: - Đường kính ngoài 4mm x đường kính trong 3.25mm x khoảng cách ren vít 2.2mm x chiều dài 25-45mm; - Đường kính ngoài 5mm x đường kính trong 3.55mm x khoảng cách ren vít 2.7mm x chiều dài 25-50mm; - Đường kính ngoài 6mm x đường kính trong 4.55mm x khoảng cách ren vít 2.7mm x chiều dài 30-90mm; - Đường kính ngoài 7mm x đường kính trong 5.30mm x khoảng cách ren vít 2.7mm x chiều dài 30-90mm; - Đường kính ngoài 8mm x đường kính trong 5.95mm x khoảng cách ren vít 2.7mm x chiều dài 30-90mm	Cái	14	5.150.000	72.100.000

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
13	280	Vít đa trục cột sống thắt lưng	1. Vật liệu: Titanium. 2. Vít có 2 loại ren bên và ren tù trên cùng 1 con vít. 3. Góc xoay 40 độ (±20 độ). 4. Kích thước: - Đường kính: từ 4.5 đến 7.5mm - Dài: 20 đến 60mm. 5. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	14	5.133.333	71.866.662
14	280	Vít đa trục rỗng ruột dùng để bơm xi măng dành cho bệnh nhân có chất lượng xương kém (loãng xương)	1. Vật liệu titanium. 2. Trên thân vít có ≥ 6 lỗ bơm xi măng, số lổ được chia đều cho 2 bên. 3. Đầu vít được thiết kế để gắn với canulla bơm xi măng có thể tích 2cc, mỗi vạch là 0.5cc. 4. Kích thước: đường kính 5; 6; 7mm, chiều dài 35-60mm. 5. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	25	9.075.000	226.875.000
15	280	Vít khóa trong	1. Vật liệu titanium 2. Hình lục giác hoặc tương đương, size 4 3. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	39	950.000	37.050.000
16	280	Vít khóa trong cột sống thắt lưng	1. Vật liệu titanium 2. Hình lục giác/ ngôi sao 3. Kích thước: - Chiều cao (H) 5.3mm - Đường kính ngoài (O.D) 10mm 4. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	14	2.516.667	35.233.338
17	281	Nẹp dọc cột sống lưng, dài 550mm	1. Vật liệu: titanium 2. Nẹp dọc thẳng. 3. Kích thước: - Đường kính: 5.4mm - Dài 550mm. ± 10mm 4. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	4	4.333.333	17.333.332
18	281	Nẹp dọc cột sống thắt lưng 50-90mm	1. Vật liệu: Titanium. 2. Kích thước: - Đường kính 6.0mm - Chiều dài 50-90mm 3. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	3	2.833.333	8.499.999

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
19	281	Nẹp nối ngang cột sống thắt lưng	1. Vật liệu: Titanium. 2. Kích thước: - Dài từ 35 đến 50mm - Chiều dài có thể tự điều chỉnh 3. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	4	5.666.667	22.666.668
Kỹ thuật bắt vít qua da (cố định cột sống tối thiểu xâm lấn)							
20	155	Đĩa đệm trong phẫu thuật cột sống thắt lưng lối bên	1. Vật liệu: PEEK (Polyether Ether Ketone) 2. Có ít nhất 2 điểm đánh dấu bằng tantalum 3. Khoảng cách từ thành phía trước đến điểm đánh dấu: ≥2mm 4. Khoảng cách từ thành phía sau đến điểm đánh dấu: ≥5mm 5. Độ sâu răng cưa: ≥0.9mm 6. Thể tích xương ghép: trong khoảng 0.58cc - 1.04cc 7. Kích cỡ: + Chiều dài: ≥28mm + Chiều rộng: ≥11mm + Chiều cao: trong khoảng 8-14mm + Độ uốn: trong khoảng 3 độ - 5 độ 8. Đóng gói tiệt trùng sẵn	Cái	2	12.500.000	25.000.000
21	280	Nẹp dọc cột sống thắt lưng dùng trong phẫu thuật can thiệp bắt vít qua da	1. Vật liệu: Hợp kim Titanium 2. Nẹp dọc uốn sẵn 3. Một đầu nhọn, một đầu dẹp và có lỗ tròn 4. Kích cỡ: đường kính 5.5mm, dài 40-90mm	Cái	5	3.250.000	16.250.000
22	280	Vít đa trục Long arm đuôi siêu dài khóa đôi can thiệp tối thiểu qua da	1. Vật liệu: Hợp kim Titanium 2. Có hệ thống khóa đôi 3. Kích cỡ: + Đuôi dài trong khoảng 110-120mm + Đường kính 5.0-7.5mm bước tăng 0.5mm, chiều dài 25-100mm bước tăng 5mm	Cái	15	8.000.000	120.000.000

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
23	280	Vít khóa trong tương thích với vít đa trục rỗng nòng khóa đôi can thiệp tối thiểu (M.I.S)	1. Vật liệu: Hợp kim Titanium 2. Đầu bắt vít / khóa loại đa giác 3. Kích cỡ: + Đường kính ngoài ≥10.6mm + Chiều cao ≥4.7mm	Cái	15	4.750.000	71.250.000
Kỹ thuật bắt vít qua da (cố định cột sống tối thiểu xâm lấn) dùng cho BN loãng xương							
24	280	Vít đa trục bắt vít qua da bơm xi măng, đuôi vít rời kèm vít khóa trong và kim đẩy xi măng	1. Đuôi vít và thân vít rời làm bằng hợp kim Titanium. 2. Thân vít trục hình trụ, bước ren 4.5mm cho phép cấy vít xoắn, tự ta rô. 3. Thiết kế 2 ren trên trục vít bước ren xương cứng và bước ren xương xốp. 4. Thiết kế thân vít rỗng có lỗ bơm xi măng có đường kính trong là 1,9 mm sử dụng cây dẫn hướng. 5. Đuôi vít đường kính 12,5 mm chiều dài đuôi vít qua da 150mm. 6. Đường kính thân vít Ø= 5.5, 6.5, 7.5, 8.5, 9.5mm, dài 25-100mm 8. Kết hợp với vít khóa trong vật liệu hợp kim Titanium. 9. Đầu vặn hoa thị, ren tiết diện hình thang, kích thước Ø 9.7 x 4.2 mm. 10, Có kèm kim đẩy xi măng Ø1,8mm, dài 273mm	Bộ	24	5.450.000	130.800.000
25	281	Nẹp dọc cột sống lưng dùng bắt vít qua da, Ø5.5mm, dùng kèm vít bắt qua da hai ren đuôi vít rời	1. Nẹp dọc bằng titanium 2. Kích thước: dài 30-150mm, đường kính 5.5mm 3. Loại thẳng một đầu có then, dùng kèm vít đa trục qua da cột sống lưng 2 ren 4. Đuôi rời các loại. 5. Sản phẩm đóng gói tiệt trùng.	cái	8	3.500.000	28.000.000

STT	STT TT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
26	283	Xi măng tạo hình đốt sống	1. Thành phần Xi măng xương PMMA (polymetyl-metaacrylat) gồm: Bột Polimer chứa hạt HA (Hydroxyapatite) và dung dịch Monomer. 2. Tác nhân cản quang: 35% (25% BaSO4 + 10% HA) 3. Sản phẩm đóng gói tiệt trùng sẵn.	Hộp	6	6.000.000	36.000.000
Tổng cộng							**1.986.780.005**

Tổng số khoản: 26 khoản
Tổng thành tiền: 1.986.780.005 đồng
Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, không trăm lẻ năm đồng